

Số: 102/2024/QĐCNTTLH

Kiến An, ngày 05 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn T1 (tên gọi khác là Nguyễn Văn D) về việc nuôi con khi ly hôn,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 6 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980; đăng ký thường trú: Tổ 10, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Hải Dương.

+ Người bị kiện: Ông Nguyễn Văn T1 (tên gọi khác là Nguyễn Văn D), sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ 10, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 6 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

(1). Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn T1 (tên gọi khác là Nguyễn Văn D) thuận tình ly hôn.

(2). Về con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn T1 xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Văn T2, sinh ngày 01/8/2001 và Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 15/7/2009. Khi ly hôn, bà T và ông T1 thỏa thuận giao con chung Nguyễn Thị Thanh N cho ông T1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Đối với con chung Nguyễn Văn T2 đã thành niên và đủ khả năng lao động nên bà T và ông T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

(3). Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND phường B, quận K,  
TP. Hải Phòng (GCNKH số 54, Quyển số 01,  
ngày 11/10/2000);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bình**